TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2023/HS-ST
Ngày 21 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh Q sinh năm 1988 tại Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T1, vợ tên Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1990, bị cáo chưa có con, tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 16/10/2022 sau đó chuyển sang tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (có mặt).

2. Nguyễn Ngọc A sinh năm 1999 tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc E, sinh năm 1968 và bà Lý Thị G, sinh năm 1963, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: ngày 25/01/2021 bị TAND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 22/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 17/11/2021; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 16/10/2022 sau đó chuyển sang tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Hồng N, ông Nguyễn Minh K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Q và Nguyễn Ngọc A là bạn quen biết nhau. A và Q đã nhiều lần sử dụng ma túy chung với nhau.

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 16/10/2022, Q đang ở phòng trọ số C, khu nhà trọ Nguyễn Văn Q1 thuộc khu phố K, phường T, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương. Qui dua cho A số tiền 1.500.000 đồng và kêu A đi đến khu vực chợ Đ1 gặp một người tên L1 (không rõ lai lịch) mua 600.000 đồng ma túy đá và trả cho L1 900.000 đồng là tiền Qui mua ma túy của L1 còn thiếu trước đó, để Q đem về bán cho các đối tượng nghiện ma túy thì A đồng ý. Sau đó, A mượn xe mô tô (không rõ biển số) của người bạn tên K1 (không rõ lai lịch) đi đến khu vực chợ Đ1 gặp L1. L1 đưa cho A một bịch nilon chứa ma túy, A đưa cho L1 số tiền 1.500.000 đồng. Mua được ma túy, A quay về trả xe cho K1 và đưa ma túy cho Q. Qui trả công cho A 200.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, Q phân chia ma túy ra bán cho hai người nam thanh niên (không rõ lai lịch) tại phòng trọ của Q, một người mua 200.000 đồng và một người mua 300.000 đồng. Số ma túy còn lại, Q chia ra trong 05 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu và cất giấu trong lớp giữa của chiếc khẩu trang treo trên cửa sổ trong phòng. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường T kiểm tra hành chính nhà trọ Nguyễn Văn Q1, khi kiểm tra đến phòng trọ số 3 của Q thì có Q và A đang ở trong phòng trọ có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, phát hiện việc Q cất giấu ma túy trong chiếc khẩu trang treo trên cửa sổ trong phòng nên Công an phường T đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật đưa Q và A về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, Q và A đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng tạm giữ:

- 05 (năm) ống hút nhựa hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể.
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại;
- 20 (hai mươi) ống hút nhựa;
- 01 (một) hộp quẹt màu vàng,
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu S, màu vàng đen;

Tại Bản kết luận giám định số: 475/KL-KTHS(MT) ngày 21/10/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận: chất tinh thể màu trắng bên trong 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa màu xanh (M1) và 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng (M2) thu giữ của Nguyễn Thanh Q đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng M1 =0,4898 gam, M2 = 0,0151 gam.

Quá trình điều tra còn xác định được A và Q đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy, cụ thể như sau: Qui đã bán ma túy cho Nguyễn

Văn Đ, sinh năm: 1998, thường trú: ấp T, xã M, huyện L, tỉnh An Giang ba lần mỗi lần 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hồng N, sinh năm: 1999, thường trú: ấp M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang một lần với số tiền 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Minh K, sinh năm: 1991, thường trú: ấp P, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu một lần với số tiền 200.000 đồng, tất cả những lần trên Qui đều bán ma túy tại phòng trọ của Q. Ngoài ra, Q còn giao ma túy cho A để bán cho các đối tượng sử dụng ma túy (không rõ lai lịch) 07 lần tại khu vực vườn cao su gần phòng trọ của Q. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 1.600.000 đồng, Q cho A 200.000 đồng, giữ lại 1.400.000 đồng để tiêu xài.

Ngoài hành vi bán ma túy cho các đối tượng sử dụng ma túy, Nguyễn Thanh Q còn có hành vi cung cấp ma túy cho Nguyễn Ngọc A và Nguyễn Minh K để sử dụng tại phòng trọ của Q, cụ thể như sau: Qui cung cấp ma túy, dụng cụ để cho A sử dụng 03 lần tại phòng trọ của Q nhưng không lấy tiền, lần gần nhất là 16/7/2022; cung cấp ma túy, dụng cụ để cho Nguyễn Minh K sử dụng 01 lần tại phòng trọ của Q, nhưng không lấy tiền vào ngày 13/10/2022.

Tại Cáo trạng số 156/CT-VKS.TU ngày 22/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của các bị cáo Q, A phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Q đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc A đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo A có 01 tình tiết tăng nặng là "tái phạm". Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Ngọc A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại, 20 ống hút nhựa, 01 hộp quẹt màu vàng, số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu, điện thoại Redmi của bị cáo Nguyễn Thanh Q, tịch thu điện thoại Samsung của bị cáo Nguyễn Ngọc A là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Ngọc A không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm

nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm trở về với xã hội, được lao động và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Ngọc A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/10/2022 tại phòng trọ số C, nhà trọ Nguyễn Văn Q1 thuộc khu phố K, phường T, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh Q đã có hành vi tàng trữ 0,5049 gam ma túy, loại Methamphetamine để bán cho các đối tượng sử dụng ma túy, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Trong ngày 16/10/2022, Q đã bán ma túy cho 02 người nam niên (không rõ lai lịch), một người 200.000 đồng và một người 300.000 đồng. Nguyễn Thanh Q khai nhận, trước đó đã trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ ba lần mỗi lần 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hồng N một lần với giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Minh K một lần với giá 200.000 đồng; và giao ma túy cho Nguyễn Ngọc A để A đi bán cho các đối tượng sử dụng ma túy (không rõ lai lịch) 07 lần.

Ngoài ra, Q còn có hành vi cung cấp ma túy cho A sử dụng 03 lần tại phòng trọ của Q nhưng không lấy tiền, lần gần nhất là 16/7/2022; cung cấp ma túy cho Nguyễn Minh K sử dụng 01 lần tại phòng trọ của Q, nhưng không lấy tiền vào ngày 13/10/2022.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Ngọc A nhận thức được hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn thu lợi từ việc mua bán ma túy và có ma túy để sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Căn cứ vào hành vi, số lần, loại và trọng lượng ma túy được mua bán; số lần cung cấp ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ cho Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Minh K sử dụng ma túy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội "Mua bán

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Ma túy đang là hiểm họa chung của nhân loại, tác hại của ma túy không thể lường hết, làm gia tăng tội phạm, bạo lực, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vai trò: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Thanh Q là người khởi xướng và trực tiếp mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Nguyễn Ngọc A là đồng phạm, giúp cho Q đi mua và bán ma túy để được Q trả tiền công hoặc cung cấp ma túy sử dụng, không lấy tiền.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc A chấp hành xong hình phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy của Bản án số 22/2021/HS-ST ngày 25/01/2021 của TAND thành phố Thuận An vào ngày 17/11/2021, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là tình tiết "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Ngọc A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[7.1] Đối với 0,3945 gam ma túy loại Methaphetamine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 cây kéo bằng kim loại, 20 ống hút nhựa, 01 hộp quẹt màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen do Nguyễn Thanh Q là chủ sở hữu, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đen do Nguyễn Ngọc A là chủ sở hữu, đây là phương tiện Q và A liên hệ để mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền thu lợi bất chính 1.600.000 đồng từ việc mua bán trái phép của Q và A, cần buộc các bị cáo nộp lại để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối tượng L1 (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thanh Q, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục điều tra để xử lý sau là phù hợp.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Minh K và Nguyễn Hồng N mua ma túy của Nguyễn Thanh Q để sử dụng đã bị Công an thành phố T ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30, 31, 32, xử phạt mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên về mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Ngọc A là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Qui phạm t "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 10 năm 2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17, Điều 58;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 10 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,3945 gam ma túy loại Methaphetamine còn lại sau giám định (thu giữ của Nguyễn Thanh Q; theo Biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 16/10/2022 và Kết luận số 475/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh B) được chứa trong 01 bì thư niêm phong, ký hiệu 475/PC09, có dấu đỏ niêm phong của Phòng K2 Công an tỉnh B;

- 01 cây kéo bằng kim loại,

- 20 ống hút nhựa,

- 01 hộp quẹt màu vàng,

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imei, không kiểm tra máy (thu của Nguyễn Thanh Q).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đen, bị bể nắp sau, không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imei, không kiểm tra máy (thu của Nguyễn Ngọc A).

(Các vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q nộp số tiền 1.400.000 đồng, bị cáo Nguyễn Ngọc A nộp số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có là để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Ngọc A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chữ Cần